TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **78**/2023/HS-ST Ngày: 22 – 12 – 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Hà Văn Đông.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hà Văn Hải.
2/ Ông Phan Văn Hưng.

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Hoàng Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2023/TLST – HS ngày 14 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quang Văn N**, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1997 tại huyện QC, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản C, xã DL, huyện QC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn P và bà Quang Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2023 đến nay. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Nguyễn Thị Quỳnh T** – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An – Công tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy nên vào sáng ngày 15/9/2023 Quang Văn N đi bộ quanh khu vực bản C, xã DL để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến khu vực "G" thuộc khu vực bản C, xã DL thì gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, sau khi hỏi biết người đàn ông có ma túy bán nên N mua được 02 (hai) viên nén màu hồng và 01 (một) gói nilon màu vàng bên trong có chứa chất rắn màu

trắng với tổng số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi có ma túy N đi về nhà, thấy không có người thân ở nhà nên N đưa 02 (hai) viên nén màu hồng vào nhà vệ sinh sử dụng, một lúc sau Công an xã DL đến kiểm tra hành chính N đã tự nguyện lấy gói ma túy cất giấu trong lưng quần đang mặc ra giao nộp, đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao đối tượng cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QC điều tra, xử lý theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 15/9/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QC, tỉnh Nghệ An, xác định: Bên trong gói niêm phong có 01 (một) gói chất rắn màu trắng bọc bằng mảnh bao nilon màu vàng (nghi là ma túy) có khối lượng cả bì là 0,13g (không phẩy mười ba gam); Sau khi loại bỏ bao bì, số chất rắn màu trắng có khối lượng là 0,12g (không phẩy mười hai gam), cán bộ kỹ thuật hình sự trích lấy toàn bộ chất rắn màu trắng nói trên đưa đi giám định tính chất ma túy. Số vật chứng còn lại gồm mảnh bao nilon màu vàng và vỏ bao niêm phong cũ sau khi kiểm tra, lấy mẫu xong được niêm phong lại theo quy định.

Kết luận giám định số: 942/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 21/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "- Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Quang Văn N gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất rắn màu trắng thu giữ của Quang Văn N có khối lượng là 0,12g (không phẩy mười hai gam)."

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKS-QC ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An, truy tố bị cáo Quang Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quang Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Buộc bị cáo chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, ngoài ra đề nghị miễn áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vỏ, bao gói còn lại được niêm phong theo quy định.

- Nội dung bản luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh hoàn toàn nhất trí theo truy tố của Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến các yếu tố bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về

pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và số lượng ma túy thu giữ được nằm ở mức đầu của khung hình phạt. Từ những phân tích đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là hợp lý. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đối với phần xử lý vật chứng và án phí đề nghị xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, không bổ sung thêm vào bản bào chữa cho mình. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Trước khi phiên tòa được đưa ra xét xử người bào chữa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, bị cáo có ý kiến đồng ý tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người bào chữa, nên việc vắng mặt của người bào chữa tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người bào chữa là đúng quy định.

[3] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra Công an thu thập có tại hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; kết luận giám định; bản tự khai, biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, cũng như những tài liệu, chứng cứ khách quan khác thu thập có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định:

Khoảng 7 giờ 20 phút, ngày 15/9/2023 tại bản C, xã DL, huyện QC, tỉnh Nghệ An, khi tiến hành kiểm tra hành chính đối với bị cáo Quang Văn N, bị cáo đã tự nguyện giao nộp 01 (một) gói nilon màu vàng bên trong có chứa chất ma túy (heroine) với mục đích cất giấu để sử dụng, số lượng ma túy sau khi loại bỏ bao bì

có khối lượng là 0,12g (không phẩy mười hai gam), tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và mức hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự theo như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người và đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, bởi ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và bệnh truyền nhiễm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, biết rõ và nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội, nhằm thỏa mãn nhu cầu bất hợp pháp của cá nhân, nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm, phù hợp với mức độ phạm tội gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng thêm hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng đảm bảo cho việc thi hành án, hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo theo như bị cáo đã khai nhận, nên không có cơ sở để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng: Theo bị cáo khai nhận hai viên nén màu hồng bị cáo đã sử dụng hết cơ quan chức năng không thu giữ được, số ma túy (Heroine) còn lại thu được từ bị cáo là 0,12g (không phẩy mười hai gam) đã đưa đi giám định hết; số vật chứng còn lại gồm mảnh bao nilon màu vàng và vỏ bao niêm phong cũ sau khi kiểm tra, lấy mẫu xong được niêm phong lại là những vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Quang Văn N 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 15/9/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín bên trong chứa: Mảnh bao ni lông màu vàng và toàn bộ vỏ bao niêm phong cũ mặt trước phong bì ghi: "Mẫu vật còn lại của Quang Văn N thuộc vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 15/9/2023 tại xã DL, huyện QC"... (Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, lập ngày 10/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu và Chi cục THADS huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Quang Văn N chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳ Châu;
- Cơ quan THADS huyện Quỳ Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã DL, huyện QC, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- lưu HS, VP;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Văn Đông